



CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34 BC/SĐ2-KTe

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021

PHẦN I:

THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2020, hoạt động SXKD của Công ty CP Sông Đà 2 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới, trong nước bị ảnh hưởng bởi tác động của dịch bệnh Covid-19, nên các hoạt động của Công ty bị ảnh hưởng rất lớn, công tác tiếp thị đầu thầu, công tác đầu tư, công tác thi công các công trình của Công ty hầu hết bị dừng lại trong những tháng đầu năm 2020 do dẫn cách xã hội.

Khắc phục những khó khăn, Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV toàn Công ty đã nỗ lực, cố gắng tìm các giải pháp như: Tăng cường công tác tiếp thị, đầu thầu tìm kiếm việc làm; Quản lý chi phí; Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án; Tập trung công tác thu vốn; Tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản xuất, giảm chi phí tài chính; Đào tạo, tuyển dụng bổ sung cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát nội bộ... đã đạt được một số kết quả như sau:

II. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2020

ĐVT: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2020						
			KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN			TỶ LỆ (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	550.300	260.259	290.000	297.508	137.915	159.593	54%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	383.508	146.508	237.000	129.779	39.764	90.015	34%
2	Kinh doanh SP và bán SP phục vụ XL	Trđ			0	582	582	0	
3	Sản xuất công nghiệp	Trđ	50.000		50.000	63.376		63.376	127%
4	Kinh doanh BĐS	Trđ	113.751	113.751	0	92.330	92.330	0	81%
5	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	3.000		3.000	11.440	5.238	6.202	381%
II	Doanh thu	Trđ	535.001	257.000	278.001	337.610	140.652	196.958	63%

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2020							TỶ LỆ (%)
			KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN			Hợp nhất	
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con		
III	Tiền về tài khoản	Trđ	687.027	380.246	306.781	342.815	185.000	157.815	50%	
IV	Lợi nhuận TT	Trđ								
1	Mức lợi nhuận	Trđ	7.591	7.506	84	-21.994	-4.438	-17.556		
2	Tỷ suất lợi nhuận	Trđ								
	- LN/DT	%	1,15%	2,05%	0,03%	-6,5%	-3,14%	-8,90%		
	- LN/VĐL	%	5,26%	5,20%	0,19%	-15,27%	-3,08%	-39,01%		
	- LN/VCSH	%	3,69%	3,93%	0,14%	-10,43%	-2,47%	-57,4%		
V	Các khoản nộp Nhà nước	Trđ								
1	Các khoản phải nộp ngân sách	Trđ	114.150	94.836	19.314	51.278	17.388	33.890	45%	
2	Các khoản đã nộp Nhà nước	Trđ	115.299	95.985	19.314	44.918	15.308	29.610	39%	
VI	ĐẦU TƯ	Trđ	145.600	140.635	4.965	42.700	42.700		29%	

Năm 2020 các chỉ tiêu đều không đạt so với kế hoạch đề ra, là một năm khó khăn về việc làm đối với Công ty, các công trình thi công vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng thi công dẫn đến năng suất lao động thấp, tăng chi phí, giảm hiệu quả. Nguồn lực tài chính của Công ty chưa đáp ứng kịp thời cho thi công.

III. THỰC HIỆN MỘT SỐ MẶT QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác nghiệm thu:

a. Giá trị dở dang:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Dở dang đầu kỳ 01/01/2020	Dở dang đến 31/12/2020	Tăng (+) Giảm (-)	Đánh giá hoàn thành
	Tổng giá trị dở dang	202,146	134,300	-67,846	
1	Kinh doanh xây lắp	147,476	93,216	-54,261	
2	KD SP và bán SP phục vụ XL	5,336	4,659	-0,676	
3	Sản xuất công nghiệp	49,334	36,423	-12,911	

b. Công tác quyết toán:

Công ty đã tập trung tổ chức thực hiện công tác quyết toán với Chủ đầu tư, B chính về khối lượng và giá trị các công trình đã thi công xong. Cụ thể:

❖ Công ty mẹ (Sông Đà 2): Hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư 3/8 công trình (Công trình Sửa chữa G10 Tổng công ty; Công trình Thi công Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú Lương; Thủy điện Bản Vẽ). Các công trình còn lại Công ty đang tập trung chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ quyết toán, tuy nhiên công tác quyết toán đang gặp rất nhiều khó khăn:

+ Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi: Đang chờ kết luận của cơ quan chức năng về dự án;

+ Công trình nhà máy thép Hòa Phát – Dung Quất: Công trình mới thi công xong và đang thực hiện công tác quyết toán;

+ Các công trình của Nam Cường: Công trình mới thi công xong và đang thực hiện công tác quyết toán;

+ Hạ tầng kỹ thuật Vườn Cam: Do thời gian thi công xong đã lâu (năm 2012), thiếu nhiều hồ sơ, công tác khôi phục hồ sơ NTTT mất nhiều thời gian, gặt rất nhiều khó khăn;

- Công trình thủy điện Xekaman 1: Chủ đầu tư chưa phê duyệt dự toán bù giá cát xay, đá dăm theo thời điểm thi công làm cơ sở nghiệm thu thanh toán với các đối tác.

❖ Công ty con (Sông Đà 2 E&C):

- Hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư 4/8 công trình: Công trình thi công cọc đại trà và móng 51 căn Nam An Khánh; Công trình thi công phần thân và xây thô hoàn thiện 39 căn Nam An Khánh; Công trình Thi công sân đa năng cảnh quan Hồ khu D – KĐT Nam Cường; Công trình Cải tạo đường Đỗ Xuân Hợp và công hóa thanh mương kín đường tuyến mương Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp (F1).

- Đang thực hiện quyết toán với Chủ đầu tư 4 công trình:

+ Nhà ở thấp tầng Gia Sàng – Thái Nguyên: Công trình dừng thi công đang thực hiện quyết toán CĐT;

+ Tuyến 1.1, 1.2 đường BT Chu Văn An: Đang hoàn thiện hồ sơ bàn giao cho Thành phố Hà Nội, hoàn thiện hồ sơ phát sinh để thực hiện công tác quyết toán;

+ Công trình Nhà thấp tầng 31 căn Nam An Khánh: Công trình mới thi công xong và đang thực hiện công tác quyết toán;

+ Công trình cải tạo và nâng cấp đường Tiên Thịnh: Công trình mới thi công Đã bàn giao đưa vào sử dụng (31/12/2020), đang thực hiện công tác Quyết toán.

+ Thi công kênh thoát nước T4: Công trình mới thi công xong và đang thực hiện công tác Quyết toán

2. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Năm 2020, Công ty đã tập trung vào công tác tiếp thị, đấu thầu, lựa chọn các Chủ đầu tư, các dự án công trình phù hợp với năng lực của Công ty, nâng cao chất lượng trong công tác lập biện pháp thi công, tính toán giá thành xây dựng, hoàn chỉnh năng lực nhân sự trong công tác đấu thầu. Trong năm 2020, Công ty đã trúng thầu với giá trị là: 106,28 tỷ đồng (Công ty mẹ 77,73 tỷ đồng, Công ty con 28,55 tỷ đồng).

3. Công tác quản lý tiến độ, chất lượng và an toàn lao động, VSMT:

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị thi công tập trung nguồn lực

thực hiện thi công công trình đảm bảo an toàn - Tiến độ - Chất lượng và hiệu quả theo đúng Hợp đồng và các thỏa thuận đã ký kết với Chủ đầu tư và Nhà thầu chính như.

- Thực hiện công tác lập, duyệt hồ sơ và biện pháp thi công của tất cả các công trình trước khi triển khai thi công, trong đó đề ra các biện pháp để đảm bảo chất lượng, tiến độ cũng như an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Thực hiện việc lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng đầy đủ, chính xác kịp thời phục vụ cho công tác nghiệm thu, thanh quyết toán.

- Triển khai việc huấn luyện công tác an toàn vệ sinh lao động đến từng CBCNV, Tổ, Đội sản xuất và đơn vị trực thuộc trên các công trường; Thực hiện trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động cho CBCNV trong toàn Công ty; Cán bộ và công nhân trên các công trường đều được học tập và huấn luyện công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

4. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Chủ động cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị kịp thời đảm bảo phục vụ thi công các công trình.

- Công tác bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm vật tư phụ tùng được kiểm soát chặt chẽ và đáp ứng kịp thời đúng quy định.

- Vật tư đều được mua theo hình thức chào giá cạnh tranh được kiểm soát về chất lượng, số lượng và được cấp trên cơ sở định mức nội bộ của Công ty.

- Tổ chức nhượng bán, thanh lý các tài sản cố định hết khấu hao và không có nhu cầu sử dụng;

5. Công tác đầu tư

Giá trị đầu tư năm 2020: TH 42,700 tỷ đồng/KH 145,600 tỷ đồng, đạt 29% KH, trong đó:

- Công ty mẹ: Thực hiện 42,700 tỷ đồng/KH 140,600 tỷ đồng, đạt 30% KH

- Giá trị đầu tư BĐS (Dự án Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên): Thực hiện 42,700 tỷ đồng/KH 130,600 tỷ đồng, đạt 33%, không hoàn thành kế hoạch. Nguyên nhân cụ thể như sau:

- + Tồn tại nhiều vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng (các hộ dân không chấp thuận phương án bồi thường GPMB theo quy định hiện hành, yêu cầu thực hiện theo phương án thỏa thuận giữa Chủ đầu tư và các hộ dân).

- + Công tác Thanh tra Chính phủ tại Thái Nguyên về các dự án có sử dụng đất chưa có kết luận, do vậy các cấp có thẩm quyền chậm trễ trong việc giải quyết các thủ tục pháp lý để triển khai công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản.

- + Chưa hoàn thành các thủ tục đầu tư và thực hiện đầu tư dự án CT2 do quá trình khảo sát, đánh giá thị trường nhà ở căn hộ tại Thái Nguyên chưa phù hợp.

6. Công tác tài chính, tín dụng, thu vốn:

- Công ty đẩy mạnh công tác thu vốn và thu hồi công nợ, thực hiện cân đối dòng tiền đảm bảo trả nợ đúng hạn cho các tổ chức tín dụng, không có nợ quá hạn; đáp ứng nguồn vốn đầy đủ kịp thời cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Công ty đã chủ động làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư của Công ty. Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn ưu

đãi với lãi suất thấp, hợp lý.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm điểm công tác thu vốn tại các công trình, phân giao cụ thể nhiệm vụ của từng lãnh đạo Công ty, Phòng ban Công ty đối với từng công trình cụ thể. Nghiên cứu đề xuất các phương án để thu hồi các khoản công nợ khó đòi.

- Rà soát, phân loại và đánh giá đề xuất xử lý các khoản công nợ lâu năm khó có khả năng phục hồi.

- Thực hiện kê khai nộp thuế và các khoản nộp ngân sách đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện công bố thông tin và minh bạch tài chính theo quy định hiện hành.

7. Công tác thoái vốn:

Hiện nay Công ty còn hai khoản đầu tư tại: Công ty cổ phần thủy điện Đakrinh (Giá trị 0,6 tỷ đồng) và Công ty CP GSM (Giá trị 0,585 tỷ đồng), Công ty đang tìm kiếm đối tác thực hiện thoái vốn theo quy định.

8. Công tác sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự:

- Công ty đã thực hiện sắp xếp lại bộ máy quản lý các phòng ban Công ty, định biên lại cán bộ gián tiếp. Trong năm 2020 đã giải thể Xí nghiệp SĐ 206, thành lập các đội thi công trực thuộc Công ty. Hiện nay, Công ty mẹ có:

+ 05 phòng ban Công ty: Phòng TCNS, phòng Tài chính - Kế toán, phòng Kinh tế - Đấu thầu (Sáp nhập 2 phòng KTCL&QTRR và phòng Dự án – Đấu thầu), phòng Kỹ thuật - Thiết bị, ban Kiểm soát nội bộ;

+ 03 Đội thi công;

+ 01 Xí nghiệp: Xí nghiệp Sông Đà 203.

- Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng đủ năng lực, nhu cầu sản xuất kinh doanh.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI CHÍNH TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Mặc dù năm 2020 Công ty đã tập trung mọi nguồn lực và tìm các giải pháp để đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm với mục tiêu đạt được hiệu quả cao nhưng kết quả chưa đạt được theo kỳ vọng do:

- Năng lực cạnh tranh của đơn vị còn hạn chế.

- Sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân về đơn giá các gói thầu xây lắp.

2. Công tác thu vốn:

Công tác nghiệm thu, thu hồi công nợ đến hạn chậm, còn tồn đọng một số công nợ khó đòi như:

- Thủy điện Xekaman 1:

+ Công trình Thủy điện Xekaman1 giá trị dở dang trong công tác sản xuất cát đá: 23,9 tỷ (đây là giá trị bù giá nhân công, nhiên liệu...). Hiện tại giá trị bù giá tại Công trình chưa được Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán thanh toán. Nếu không được CĐT giải quyết bù giá công trình, rủi ro đối với Công ty là rất lớn, ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn vốn, dòng tiền và kết quả SXKD của đơn vị.

+ Giá trị công nợ công trình Xelaman1 là 58 tỷ đồng, hiện nay Chủ đầu tư chưa có vốn để thanh toán cho đơn vị. Số công nợ trên tồn tại đã lâu và chưa có phương án giải quyết;

- Công trình Thủy điện Bản Vẽ: Giá trị công nợ là 13,797 tỷ đồng. Do các vướng mắc trong quá trình quyết toán công trình nên Chủ đầu tư giữ lại và chưa giải ngân.

Hiện tại cơ bản thống nhất số liệu quyết toán, giá trị công nợ sẽ báo giảm 13,9 tỷ đồng sau khi TCT và CĐT ký quyết toán.

- Công trình Thủy điện Hà Tây: Giá trị công nợ là 26,085 tỷ đồng, việc thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn do Chủ đầu tư chưa vay và bố trí được nguồn vốn.

- Công trình khu đô thị Vườn Cam: Giá trị công nợ là 18,56 tỷ đồng, công ty đang thực hiện quyết toán với Chủ đầu tư mới thực hiện hoàn thành được 05 hạng mục/18 hạng mục. Việc quyết toán gặp nhiều khó khăn do công trình kết thúc thi công từ năm 2012, hồ sơ thiếu, thất lạc, Chủ đầu tư, Tư vấn thiếu hợp tác...

3. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Chưa khai thác được hết năng lực thiết bị của công ty như: Dây chuyền thiết bị làm đường; Thiết bị thi công nhà cao tầng; Trạm trộn bê tông thương phẩm... công tác thống kê, quản lý để đánh giá hiệu quả sử dụng đối với từng thiết bị chưa được thực hiện.

4. Công tác đầu tư:

- Công tác đầu tư tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng còn tồn tại nhiều vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

5. Công tác sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự:

- Công tác tuyển dụng, thu hút cán bộ kỹ thuật, công nhân còn hạn chế.
- Công tác đào tạo, tuyển dụng còn chậm so với kế hoạch đặt ra.

PHẦN II:

NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ - TÀI CHÍNH NĂM 2021

ĐVT: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021			TĂNG TRƯỞNG (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	297.508	137.915	159.593	393.000	270.000	123.000	32%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	129.779	39.764	90.015	250.000	175.000	75.000	
2	Kinh doanh SP và bán SP phục vụ XL	Trđ	582	582	0	1.000	1.000	0	
3	Sản xuất công nghiệp	Trđ	63.376		63.376	45.000	0	45.000	
4	Kinh doanh BĐS	Trđ	92.330	92.330	0	93.000	93.000	0	
5	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	11.440	5.238	6.202	4.000	1.000	3.000	
II	Doanh thu	Trđ	337.610	140.652	196.958	416.000	263.000	153.000	23%
III	Tiền về tài khoản	Trđ	342.815	185.000	157.815	442.000	241.000	201.000	29%
IV	Lợi nhuận TT	Trđ							
1	Mức lợi nhuận	Trđ	-21.994	-4.438	-17.556	14.300	14.300		
2	Tỷ suất lợi nhuận	Trđ							
	- LN/DT	%	-6,5%	-3,14%	-8,90%	3,44%	5,44%		
	- LN/VĐL	%	-15,27%	-3,08%	-39,01%	9,93%	9,93%		
	- LN/VCSH	%	-10,43%	-2,47%	-57,4%	7,02%	7,02%		
V	Các khoản nộp Nhà nước	Trđ	51.278	17.388	33.890	57.500	34.900	22.600	12%
VI	ĐẦU TƯ	Trđ	42.700	42.700	0	85.000	85.000		99%

- Khối lượng công việc đã có Hợp đồng thi công năm 2021 (Tổng giá trị là 166,03 tỷ đồng). Tuy nhiên hầu hết các công trình này hiện đang vướng mặt bằng (chưa GPMB hoặc tranh chấp đất đai hoặc không có vốn):

- + Công trình Thủy điện Nậm Pạc : 2 tỷ đồng;
- + Thi công Hạ tầng kỹ thuật KĐT Hồ Xương Rồng : 36 tỷ đồng;
- + Công trình Trụ sở Công ty và văn phòng cho thuê (69 Lạc Trung): 52,95 tỷ đồng;
- + Công trình nút giao hoàn chỉnh giữa tuyến số 1 và đường 70: 47 tỷ đồng.
- + Công trình đường đê Ất Hợi-Nam Định : 23 tỷ đồng.
- + Cải tạo nâng cấp tuyến Sapa - Tả Phìn - Bản Khoang : 5,077 tỷ đồng.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2021:

1. Nâng cao năng lực đấu thầu, tìm kiếm các hợp đồng mới theo ngành nghề kinh doanh phù hợp, trong đó chú trọng các lĩnh vực là ngành nghề chính của Công ty (Hạ tầng giao thông; Xây dựng dân dụng; Hạ tầng công nghiệp, khu đô thị...) đảm bảo đủ việc làm và đời sống cho CBCNV trong năm 2021 và những năm tiếp theo. Dự kiến giá trị trúng thầu và được giao thầu trong năm 2021 khoảng 200 tỷ đồng.

2. Triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và bảo vệ môi trường theo hợp đồng đã ký, đảm bảo hiệu quả công trình.

3. Tập trung công tác thu vốn tại các công trình; Quyết toán xong và thu vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong như: Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; Dự án Khu đô thị Vườn Cam; Thủy điện Xekaman1; Thủy điện Bản Vẽ; Đường Chu Văn An - Hà Nội; Khu đô thị Nam An Khánh....

4. Hoàn thành các thủ tục để thoái vốn các khoản đầu tư còn lại: Công ty cổ phần thủy điện Đakrinh (Ủy thác qua TCT Sông Đà); Công ty CP GSM.

5. Đầu tư:

- Tiếp tục triển khai công tác đầu tư theo kế hoạch, tập trung giải quyết các khó khăn trong công tác GPMB của dự án, bàn giao hạ tầng kỹ thuật đã hoàn thành cho địa phương quản lý.

- Khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư, đối tác để hợp tác đầu tư, đấu thầu các dự án Cụm công nghiệp, Khu đô thị trên địa bàn các tỉnh Thái Nguyên, Hòa Bình và Thanh Hóa và nghiên cứu phương án đầu tư dự án tại khu đất Trụ sở cơ quan Công ty.

6. Nâng cao năng lực quản trị các mặt hoạt động của Công ty, đào tạo nâng cao lực lượng lao động hiện có, tiếp nhận và tuyển dụng nguồn nhân lực từ bên ngoài để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

7. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế quy định phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của Công ty đảm bảo phù hợp quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2021:

1. Công tác Đấu thầu:

- Cập nhật bổ sung các hồ sơ pháp lý về năng lực trong đấu thầu theo quy định.

- Chủ động nắm bắt thông tin kịp thời, liên danh liên kết với các đối tác để đáp ứng yêu cầu về năng lực tham gia các gói thầu có giá trị lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp. Đặc biệt chú trọng các gói thầu đang tiếp thị đấu thầu, các gói thầu thi công hạ tầng giao thông, xây dựng dân dụng theo ngành nghề kinh doanh chính đã được định hướng.

- Nâng cao năng lực về nhân sự, biện pháp kỹ thuật, giá thành, máy móc thiết bị, chất lượng, tiến độ thi công để tạo sự tin tưởng từ các Chủ đầu tư.

- Đối với công tác sản xuất công nghiệp: Có chiến lược bán hàng cụ thể, có chế độ chăm sóc khách hàng cũ, các khách hàng truyền thống, đồng thời cũng mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm các khách hàng mới ở các khu vực xa hơn.

2. Công tác Kinh tế - Kế hoạch:

- Lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 sát với tiến độ thi công của từng công trình.

- Quản lý chi phí có hiệu quả, tiết kiệm, lập dự toán giá thành để giao khoán cho các đơn vị kịp thời.

- Trong quá trình giao khoán thường xuyên kiểm tra và quyết toán định kỳ để có các giải pháp cụ thể khi công trình không đạt hiệu quả, thực hiện quyết toán kịp thời công trình khi kết thúc hợp đồng thi công.

- Tập trung công tác thu vốn, thu hồ công nợ, giải quyết các tồn tại vướng mắc trong công tác kinh tế và tài chính tại các công trình đã hoàn thành thi công từ lâu nhưng chưa quyết toán (Công trình Thủy điện Bản Vẽ, Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Hà Tây, Công trình KBT Vườn Cam...) nhằm giảm giá trị dở dang, công nợ và chi phí tài chính cho đơn vị.

- Hoàn thiện quy trình giao khoán, quản lý chi phí.

3. Công tác Tài chính:

- Lập và giao kế hoạch tài chính, khấu hao, chi phí quản lý, vốn lưu động, vốn đầu tư... năm 2021 cho các đơn vị.

- Lập kế hoạch và cân đối vốn theo hạn mức để đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty; thanh toán kịp thời các khoản công nợ đến hạn.

- Quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả, tích lũy vốn để phát triển. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện công tác phân tích và kiểm tra định kỳ, thường xuyên.

- Thực hiện công tác hướng dẫn, đào tạo nghiệp vụ tài chính kế toán, cụ thể về lĩnh vực thuế, bảo hiểm tại các đơn vị trực thuộc.

3. Công tác đầu tư:

- Tập trung giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng của dự án.

- Hoàn thiện các hạng mục hạ tầng theo quy hoạch và thiết kế được duyệt làm việc với cấp có thẩm quyền, đơn vị tiếp nhận vận hành để thực hiện công tác bàn giao (bàn giao theo giai đoạn hoặc các hạng mục đã hoàn thành đưa vào sử dụng).

- Thực hiện công tác Kiểm toán độc lập dự án theo kế hoạch.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công (do điều chỉnh quy hoạch và phát sinh tại hiện trường) trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư với các tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm để tham gia đấu thầu các dự án Cụm công nghiệp, Khu đô thị tại các tỉnh Thanh hóa, Hòa Bình, Thái Nguyên,...

4. Công tác đào tạo, tuyển dụng, chế độ cho người lao động:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các phòng ban, xí nghiệp, BQL đảm bảo tinh gọn bộ máy, hoạt động linh hoạt, hiệu quả.

- Rà soát, định biên lại lực lượng gián tiếp tại cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với yêu cầu SXKD.

- Tăng cường năng lực quản trị, điều hành cho cán bộ chủ chốt và năng lực chuyên

môn, kỹ năng làm việc cho cán bộ, nhân viên nghiệp vụ bằng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn phù hợp với khả năng của Công ty.

- Có giải pháp cụ thể để thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn từ các lãnh đạo quản lý cấp cao của Công ty đến các Chi nhánh, Xí nghiệp, đặc biệt là cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn, đào tạo lại để nâng cao năng lực của nguồn nhân lực hiện có.

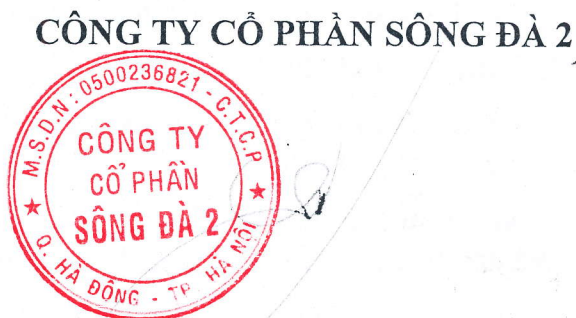
- Rà soát lại các quy chế, quy định không còn phù hợp để điều chỉnh bổ sung kịp thời.

Trên đây là Báo cáo công tác SXKD, đầu tư năm 2020 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 2, Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 2 báo cáo trước Đại hội.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ (b/c);
- HĐQT (b/c);
- Lưu: KTe, TCNS.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Văn Sơn